

NGHỊ QUYẾT
Về kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ TÀ LÀI
KHOẢ VI - KỲ HỌP THỨ 2

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 149/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung sửa đổi của Luật Ngân sách nhà nước tại Điều 4 Luật số 56/2024/QH15;

Sau khi xem xét Tờ trình số 09/TTr-UBND ngày 31/7/2025 của Ủy ban nhân dân xã về kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân xã và ý kiến thảo luận của các Đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại Tổ và kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 xã Tà Lài, cụ thể như sau:

1. Tổng kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 được bố trí là: 25.159 triệu đồng.

Nguồn vốn ngân sách tỉnh, huyện (cũ) hỗ trợ: 17.808 triệu đồng.

Nguồn nhân dân đóng góp: 7.351 triệu đồng.

2. Phân bổ kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 được bố trí là: 20.172 triệu đồng.

Nguồn vốn ngân sách tỉnh, huyện (cũ) hỗ trợ: 15.361 triệu đồng.

Nguồn nhân dân đóng góp: 4.811 triệu đồng.

3. Nguồn vốn còn lại chưa phân bổ: 4.987 triệu đồng.

Nguồn vốn ngân sách tỉnh, huyện (cũ) hỗ trợ: 2.446 triệu đồng.

Nguồn nhân dân đóng góp: 2.541 triệu đồng.

(Chi tiết theo biểu đính kèm)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân xã tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết này theo quy định. Đối với các nhiệm vụ chưa được cấp có thẩm quyền quyết định danh mục đầu tư chi tiết, UBND xã sớm trình cấp có thẩm quyền hoàn thiện thủ tục đầu tư để phân bổ chi tiết và triển khai thực hiện theo quy định.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các đại biểu Hội đồng nhân dân xã thực hiện chức năng giám sát việc thực hiện Nghị quyết này theo luật định.

Điều 3. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã Tà Lài khoá VI, kỳ họp thứ 2 thông qua ngày 05 tháng 8 năm 2025 và có hiệu lực thi hành từ ngày Hội đồng nhân dân xã thông qua./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh - Sở tài chính;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- UBND xã - UBMTTQVN xã;
- Hai Ban HĐND xã;
- Các Phòng, Ban chuyên môn, Đoàn thể xã;
- Các đại biểu HĐND xã;
- Lưu: VT-HĐND.

CHỦ TỊCH



Trịnh Văn Luận

KẾ HOẠCH PHÂN BỐ VỐN ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025 TRÊN ĐỊA BÀN XÃ

(Kèm theo Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 05 tháng 8 năm 2025 của Hội đồng nhân dân xã Tà Lài)

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	 Nội dung (danh mục dự án, chủ đầu tư hoặc cơ quan theo dõi danh mục đối với các dự án đã tắt toán)	Địa điểm đầu tư (cấp xã cũ)	Quyết định đầu tư			Kế hoạch vốn trung hạn giai đoạn 2021-2025			Ghi chú (Chủ đầu tư)
			Số/ngày	Tổng mức vốn đầu tư	Trong đó phần vốn NS hỗ trợ	Tổng cộng	Trong đó		
							Nguồn NS hỗ trợ	Nguồn nhân dân đóng góp	
1	2	4	5	6	6	9	10	11	25
	TỔNG SỐ			51,004	33,944	25,159	17,808	7,351	
A	NGUỒN VỐN PHÂN BỐ TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025			51,004	33,944	20,172	15,361	4,811	
I	Công trình chi trả sau QT			33,999	21,318	3,396	2,734	662	
1	Công trình điện			2,078	1,467	1,166	880	286	
-	Tuyến điện hạ thế và trạm biến áp đường 19/5	Tà Lài	133/QĐ-UBND ngày 07/9/2023	1,100	880	1,067	880	187	xã Tà Lài cũ
-	Đường dây hạ thế và TBA 3x50KVA khu dân cư ấp 5 đi ấp 1 xã Tà Lài	Tà Lài	3687/QĐ-UBND ngày 26/5/2017	979	587	99		99	xã Tà Lài cũ
2	Công trình giao thông			31,920	19,851	2,230	1,854	376	
-	Đường Láng Bỏ (đoạn 2)	Tà Lài	297/QĐ-UBND ngày 03/8/2021	1,095	1,095	1,057	1,057		xã Tà Lài cũ
-	Đường 19-5 xã Tà Lài	Tà Lài	2237/QĐ-UBND ngày 08/7/2017	3,878	2,589	363	344	19	xã Tà Lài cũ
-	Đường ấp văn hóa xã Tà Lài	Tà Lài	6715/QĐ-UBND ngày 2/12/2014	2,419	1,876	122	90	32	xã Tà Lài cũ
-	Đường đôi ấp 6 xã Tà Lài	Tà Lài	1187/QĐ-UBND ngày 9/6/2015	5,839	4,533	42	30	12	xã Tà Lài cũ
-	Đường số 2 ấp 3 đoạn 2 xã Tà Lài	Tà Lài	940/QĐ-UBND ngày 14/5/2015	3,893	2,419	19		19	xã Tà Lài cũ
-	Đường liên ấp 2 - 3	Tà Lài	1029/QĐ-UBND ngày 21/6/2013	3,167	892	7		7	xã Tà Lài cũ
-	Đường số 2 ấp 3	Tà Lài	5646/QĐ-UBND ngày 08/8/2014	2,502	837	5		5	xã Tà Lài cũ
-	Đường ấp 1 - 5 xã Tà Lài	Tà Lài	2589/QĐ-UBND ngày 09/11/2017	4,849	3,005	210	144	66	xã Tà Lài cũ
-	Đường ấp 5 - 1 xã Tà Lài	Tà Lài	2590/QĐ-UBND ngày 09/11/2017	4,278	2,605	405	188	216	xã Tà Lài cũ
II	Công trình chuyển tiếp			8,359	6,292	8,130	6,292	1,838	
1	Công trình điện			319	255	319	255	64	
-	Điện hạ thế Đường Bù Cháp 1 - 2 (khu 7 hùm)	Tà Lài	33/QĐ-UBND ngày 22/3/2023	319	255	319	255	64	xã Tà Lài cũ
2	Công trình giao thông			8,040	6,037	7,811	6,037	1,774	
-	Đường tổ 1 - tổ 2, ấp 1	Phú Thịnh	287/QĐ-UBND ngày 29/9/2023	2,295	1,763	2,173	1,763	410	xã Phú Thịnh cũ
-	Đường tổ 5 - tổ 8, ấp 1	Phú Thịnh	286/QĐ-UBND ngày 29/9/2023	3,091	2,423	2,984	2,423	561	xã Phú Thịnh cũ
-	Đường km 11.5 và 04 cống ngang xã Phú Lập	Phú Lập	356/QĐ-UBND ngày 31/12/2021	2,654	1,851	2,654	1,851	803	xã Phú Lập cũ
III	Công trình khởi công mới			8,646	6,334	8,646	6,335	2,311	
1	Công trình điện			3,523	2,818	3,523	2,819	704	
-	Tuyến tổ 2 ấp 2	Phú Thịnh	87/QĐ-UBND ngày 10/4/2024	2,481	1,985	2,481	1,985	496	xã Phú Thịnh cũ
-	Đường điện hạ thế tổ 6, ấp 3	Phú Thịnh	267/QĐ-UBND ngày 14/8/2023	596	477	596	477	119	xã Phú Thịnh cũ
-	Điện tổ 10-11, ấp 4	Tà Lài	240/QĐ-UBND ngày 22/11/2024	446	357	446	357	89	xã Tà Lài cũ
2	Công trình giao thông			5,123	3,516	5,123	3,516	1,607	
-	Hẻm 21 đường số 3 ấp 7	Phú Lập	112/QĐ-UBND ngày 12/7/2024	989	722	989	722	267	xã Phú Lập cũ
-	Hẻm 21/2 đường số 3 ấp 7	Phú Lập	111/QĐ-UBND ngày 12/7/2024	952	712	952	712	240	xã Phú Lập cũ
-	Đường số 4 ấp 6	Phú Lập	220/QĐ-UBND ngày 16/12/2021	3,182	2,082	3,182	2,082	1,100	xã Phú Lập cũ
B	NGUỒN VỐN CÒN LẠI CHƯA PHÂN BỐ			0	0	4,987	2,446	2,541	0
I	Công trình điện					753		753	
II	Công trình giao thông					1,991	203	1,788	
III	Nguồn thưởng NTM					243	243	0	
V	Nguồn thưởng NTM nâng cao					2,000	2,000		